TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 120/2018/QĐST-HNGĐ	*Tuy An, ngày 30 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 194/2018/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2018 giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Võ Thị L** – sinh năm 1977; Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên.

* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn H** – sinh năm 1976; Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị L và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Các bên đương sự thống nhất có 02 con chung tên Nguyễn Thị Thu T – sinh năm 1999 và Nguyễn Thị Thu V – sinh ngày 23/11/2001. Cháu T đã trưởng thành, tự lao động được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu V đang sống cùng chị L. Chị L tiếp tục trông nom, chăm

sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu V. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không giải quyết.

- Về án phí: chị Võ Thị L thỏa thuận tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiềm tạm ứng trước tại biên lai thu tiền ký hiệu AA/2015/0011493 ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Hoàn lại cho chị L 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh PY (1);
- VKSND H. A (2);
- Chi cục THADS H. A (1);
- UBND xã An Cư, h. A (1);
- Đương sự (2);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Xuân Hương